| | |
|---|---|
| **TAND HUYỆN VĂN BÀN**<br>**TỈNH LÀO CAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày 01/02/2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI.**

**Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Triệu Vĩnh Thái.

*Các hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Đàm Sông Hương.
2. Ông Hoàng Văn Thứ.

*Thư ký phiên toà*: Ông Tráng Kháy Phìn - Thư ký toà án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên toà*: Ông Nguyễn Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/ TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

**1. Hoàng Đình V s**inh ngày 22/12/1990, tại huyện V, tỉnh L.

Nơi cư trú: Thôn N, xã K, huyện V, tỉnh L.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12.

Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Hoàng Văn N, sinh năm 1963; con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1963.

Vợ Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1996 (đã chết); Bị cáo có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 13/8/2011 bị Công an huyện Văn Bàn xử phạt hành chính 1.000.000đ về hành vi "Cố ý gây thương tích".

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2023 cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Thị T, s**inh ngày 01/02/1963, tại huyện V, tỉnh L.

Nơi thường trú: Thôn N, xã K, huyện V, tỉnh L.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: Không.

Dân tộc: Tày; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Văn H (đã chết); con bà: Phùng Thị T (đã chết).

Chồng Hoàng Văn N, sinh năm 1963, bị cáo có 04 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1993. Hiện đều trú tại: Thôn N, xã K, huyện V, tỉnh L.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2023 cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

*Người chứng kiến:* Ông Dương Văn V, sinh năm 1987 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn N, xã K, huyện V, tỉnh L.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 14/9/2023, Tổ công tác của Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Lào Cai bắt quả tang Lương Văn T - sinh năm 1983 trú tại tổ dân phố số x, thị trấn K, huyện V, về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra Lương Văn T khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ mua của một người đàn ông tên V nhà ở xã K, huyện V, tỉnh L. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh xác định là Hoàng Đình V - sinh năm 1990 trú tại thôn N, xã K, huyện V, tỉnh L. Ngày 19/9/2023 Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Hoàng Đình V đã thu giữ:

Tại giường ngủ của Hoàng Đình V:

- 01 (một) lọ nhựa có nắp đậy màu trắng đựng 03 (ba) gói giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục nghi là chất ma túy.

- 01 túi vải nhỏ có khóa séc màu đỏ bên trong có: 01 lọ nhựa có nắp đậy màu xanh đựng 02 gói giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục nghi là chất ma túy; 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng nghi là chất ma túy; 01 túi vải nhỏ bên trong có 03 gói nilon, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô, màu trắng và 01 gói nilon được cuốn bên ngoài bằng dây nịt màu vàng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy.

Tại bàn gỗ kê cạnh giường ngủ của Hoàng Đình V có: 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng nghi là chất ma túy; 03 chiếc cân tiểu ly điện tử.

Trong túi quần V đang mặc có: 01 căn cước công dân của Hoàng Đình V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE, vỏ màu xanh, lắp sim số 0369638xxx; Tiền Việt Nam: 10.100.000 đồng. Hoàng Đình V khai nhận các gói là ma túy của V cất giữ với mục đích để bán kiếm lời.

Quá trình khám xét Nguyễn Thị T (là mẹ đẻ của Hoàng Đình V) cũng có mặt tại nơi khám xét. Cơ quan điều tra đã đề nghị kiểm tra đối với Nguyễn Thị T phát hiện trong túi thổ cẩm có khóa séc màu đen T đang đeo trên người có 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng nghi là chất ma túy; 01 căn cước công dân của Nguyễn Thị T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu xanh, lắp sim số 0344347xxx và 14.300.000 đồng tiền Việt Nam. T khai nhận gói giấy bạc chứa chất bột khô, màu trắng là gói ma túy của Hoàng Đình V gửi T giữ hộ. T biết số ma túy đó V sử dụng vào mục đích mua bán. Cơ quan điều tra đã lập biên bản khám xét, thu giữ và niêm phong số vật chứng nêu trên theo quy định.

Về nguồn gốc số ma túy Hoàng Đình V khai: đã nhờ Lương Văn T, sinh năm 1990 trú tại xã C, huyện V mua hộ 2 lần, cụ thể:

Lần 1: Trước ngày bị khám xét khoảng 02 tháng V nhờ T mua hộ 6 triệu đồng được 01 gói ma túy, sau đó V chia tách thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời, còn lại V gửi mẹ đẻ Nguyễn Thị T giữ hộ.

Lần 2: Khoảng 10 giờ ngày 13/9/2023 V nhờ T mua hộ 05 triệu đồng được 01 gói ma túy, sau đó V chia tách thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời.

Ngoài ra, Hoàng Đình V khai nhận nguồn gốc 01 gói ma túy dạng đá bị thu giữ khi khám xét là do V đổi ma túy Heroine cho người phụ nữ tên H, khoảng 40 tuổi, dáng người béo, cao khoảng 1,6m, là người ở thị trấn K, huyện V, tỉnh L mà có.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ Nguyễn Thị T khai nhận: Khoảng 02 tháng trước khi bị khám xét Hoàng Đình V (là con đẻ) có gửi giữ hộ 01 gói ma túy, mục đích cất giữ để khi nào bán hết ma túy ở chỗ V thì V sẽ lấy số ma túy này để bán kiến lời.

Kết luận giám định số 328/KL-GĐMT ngày 22/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 5,55 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Hoàng Đình V là loại chất ma túy Heroine và 0,53 gam các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Hoàng Đình V là loại chất ma túy Methamphetamine; 1,56 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Nguyễn Thị T là loại chất ma túy Heroine.

*Tại bản Cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 19/01/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, quyết định truy tố bị cáo Hoàng Đình V, ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Thị T ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Đình V, Nguyễn Thị T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy."

* Về hình phạt:

- Hình phạt chính:

+ Đề nghị áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Đình V từ 07 năm 03 tháng tù đến 07 năm 09 tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bị cáo Hoàng Đình V từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

* Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 4,91 gam Heroine; 0,42 gam Methamphetamine; 01 lọ nhựa mầu trắng có nắp đậy; 06 mảnh giấy bạc; 02 túi vải; 01 lọ nhựa mầu xanh có nắp đậy; 05 mảnh nilon; 01 dây nịt mầu vàng cùng toàn bộ niêm phong cũ.

- Tịch thu tiêu hủy 1,35 gam Heroine; 01 túi vải thổ cẩm mầu đen có séc; 01 mảnh nilon cùng toàn bộ niêm phong cũ.

- Tịch thu tiêu hủy 03 cân tiểu ly điện tử nhãn hiệu Pocket Scale mầu đen.

- Tạm giữa của bị cáo Hoàng Đình V một phần tiền để đảm bảo thi hành án, phần còn lại trả cho bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tạm giữa của bị cáo Nguyễn Thị T một phần tiền để đảm bảo thi hành án, phần còn lại trả cho bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Về hành vi của các bị cáo bị truy tố: Là người sử dụng ma túy nên Hoàng Đình V đã 02 lần nhờ Lương Văn T mua hộ Heroine. Một lần nhờ mua 6.000.000đ, một lần nhờ mua 5.000.000đ, mỗi lần mua được 01 gói. Khi mua được Heroine, Hoàng Đình V chia tách các gói ma túy thành nhiều phần nhỏ dùng giấy bạc và nilon gói lại rồi cất giấu ở nhiều nơi trong nhà với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Ngoài ra bị cáo V còn gửi bị cáo T là mẹ đẻ cất giấu hộ 1,56 gam Heroine trong số Heroine đã mua để khi nào V bán hết số ma túy mình cất giữ thì lấy để bán (bị cáo T biết rõ gói V gửi là ma túy và biết cất giữ hộ ma túy khi nào có người mua thì V sẽ lấy để bán); Mặt khác, V cũng đổi một phần Heroine mình đã mua cho một người phụ nữ tên là H lấy 0,53 gam Methamphetamine. Qua khai thác điều tra một vụ án ma túy khác, đối tượng khai mua ma túy của Hoàng Đình V. Ngày 19/9/2023 cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Hoàng Đình V đã thu giữ: 10 gói Heroine gói ngoài bằng giấy bạc mầu trắng hoặc nilon có khối lượng 5,55 gam; 01 gói Methamphetamine gói ngoài bằng nilon có khối lượng 0,53 gam cất giấu trong các lọ nhựa và túi vải ở nhiều nơi trong nhà; 03 chiếc cân điện tử; 01 căn cước công dân mang tên Hoàng Đình V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE lắp sim số 0369638xxx; 10.100.000 đồng.

Quá trình khám xét, Nguyễn Thị T, mẹ của Hoàng Đình V cũng có mặt tại nơi khám xét. Cơ quan điều tra đề nghị kiểm tra đối với Nguyễn Thị T, phát hiện thu giữ: Trong túi thổ cẩm Nguyễn Thị T đeo trên người 01 gói Heroine gói ngoài bằng giấy bạc mầu trắng có khối lượng 1,56 gam; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia lắp sim số 0344347xxx và 14.300.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã lập biên bản khám xét, thu giữ và niêm phong số vật chứng nêu trên theo quy định

Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định Hoàng Đình V đã có hành vi mua bán 7,11 gam Heroine và 0,53 gam Methamphetamine. Do 2 chất ma túy này cùng nhóm nên tổng khối lượng bị cáo V mua bán là 7,64 gam ma túy. Bị cáo Nguyễn Thị T đã có hành vi mua bán 1,56 gam Heroine. Hành vi của bị cáo Hoàng Đình V đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thị T đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Hoàng Đình V là người trực tiếp thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm chính với vai trò là người thực hành; bị cáo Nguyễn Thị T tuy không trực tiếp bán ma túy nhưng đã cất giữ ma túy giúp bị cáo Hoàng Đình V để bán kiếm lời. Do đó, bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu trách nhiệm đồng phạm với vai trò là người giúp sức.

**[3]** Hội đồng đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng con người.

Đối với Hoàng Đình V là người khỏe mạnh, đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, đua đòi dẫn đến nghiện ma túy và mua bán trái phép ma túy kiếm lời. Ngoài ra ngày 13/8/2011 bị Công an huyện Văn Bàn xử phạt hành chính 1.000.000đ về hành vi "Cố ý gây thương tích". Nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội.

Đối với Nguyễn Thị T là mẹ đẻ của bị cáo Hoàng Đình V, biết V sử dụng ma túy và mua bán ma túy trái phép là người mẹ không những không khuyên can con mình chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật mà còn cất giấu ma túy giúp con mình mua bán trái phép ma túy.

Nên xét cần có một hình phạt thật nghiêm khắc để cải tạo giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Hoàng Đình V, mua bán ma túy với số tiền lớn nên cần phạt bổ sung một khoản tiền sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự

**[4]** Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Hoàng Đình V, Nguyễn Thị T trong quá trình điều tra truy tố và xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo T phạm tội với vai trò giúp sức; các bị cáo nghề nghiệp tự do, thu nhập không ổn định. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên giảm nhẹ một phần hình phạt tù cho các bị cáo; giảm nhẹ hình phạt bổ sung cho bị cáo V. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

**[5]** Về vật chứng:

- Cơ quan điều tra thu giữ của Hoàng Đình V 5,55gam Heroine; 0,53 gam Methamphetamine gửi giám định, cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,64 gam Heroine, 0,11 gam Methamphetamine còn lại: 4,91g Heroine; 0,42 gam Methamphetamine; 02 lọ nhựa có nắp đậy, 06 mảnh giấy bạc, 05 mảnh nilon, 02 túi vải, 01 dây nịt cùng toàn bộ niêm phong cũ cần tịch thu tiêu hủy do không có giá trị sử dụng.

- Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Thị T 1,56gam Heroine gửi giám định, cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,21 gam Heroine còn lại 1,35g Heroine; 01

túi vải thổ cẩm, 01 mảnh nilon cùng toàn bộ niêm phong cũ cần tịch thu tiêu hủy do không có giá trị sử dụng.

- Cơ quan điều tra thu giữ 03 cân tiểu ly điện tử nhãn hiệu Pocket Scale là công cụ bị cáo dùng để cân ma túy cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

- Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Hoàng Đình V 10.100.000đ; thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị T 14.300.000đ số tiền này của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ một phần để đảm bảo thi hành án, phần còn lại trả cho các bị cáo.

- Cơ quan điều tra thu giữ: 01 căn cước công dân; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ACE của Hoàng Đình V; thu giữ 01 căn cước công dân; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của Nguyễn Thị T. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị cáo nên không đề cập giải quyết.

**[7]** Về án phí: Các bị cáo Hoàng Đình V, Nguyễn Thị T phải chịu án phí vụ án theo quy định của Pháp luật.

**[8]** Đối với các tình tiết khác:

- Đối với Lương Văn T, sinh năm 1990 trú tại thôn Đ, xã C, huyện V. Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra nhưng không chứng minh được việc T mua ma túy hộ bị cáo V nên không có căn cứ để xử lý Lương Văn T.

- Đối với người phụ nữ tên H, bị cáo V khai là người đã đổi ma túy cho V quá trình điều tra không xác minh được, nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với lời khai của các bị cáo V, T và Phạm Văn T có mua bán ma túy các lần khác nhưng quá trình điều tra không chứng minh được các lần mua bán này nên không có căn cứ để xử lý.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Đình V, Nguyễn Thị T phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Đình V 07 *(bẩy)* năm 04 *(bốn)* tháng tù và phạt 5.000.000đ *(năm triệu đồng)* sung ngân sách Nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/9/2023 ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 03 *(ba)* năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/9/2023 ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 4,91 gam Heroine; 0,42 gam Methamphetamine; 01 (một) lọ nhựa mầu trắng có nắp đậy; 06 (sáu) mảnh giấy bạc; 02 (hai) túi vải; 01 (một) lọ nhựa

mầu xanh có nắp đậy; 05 (năm) mảnh nilon; 01 (một) dây nịt mầu vàng cùng toàn bộ niêm phong cũ đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn.

- Tịch thu tiêu hủy 1,35 gam Heroine; 01 (một) túi vải thổ cẩm mầu đen có séc; 01 (một) mảnh nilon cùng toàn bộ niêm phong cũ đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 03 (ba) cân tiểu ly điện tử nhãn hiệu Pocket Scale mầu đen, cân đã qua sử dụng.

- Tạm giữa của bị cáo Hoàng Đình V 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho bị cáo Hoàng Đình V 4.900.000đ (bốn triệu chín trăm nghìn đồng) do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tạm giữa của bị cáo Nguyễn Thị T 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị T 14.100.000đ (mười bốn triệu một trăm nghìn đồng) do không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 22/01/2024.)

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự. Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Hoàng Đình V, Nguyễn Thị T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận***
- TAND Tỉnh LC(01);
- VKSND tỉnh LC(01);
- VKSND huyện(01)
- Công an huyện(02);
- Bị cáo(02);
- THAHS, THADS;
- Lưu HS, văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Triệu Vĩnh Thái**